

Số: /KH-MN

Xã Nguyễn Bình Khiêm, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện chương trình giáo dục mầm non
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025-2026; Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026. Căn cứ công văn số 5950/SGDĐT-GDMN&GDTH về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

Kế hoạch số 161/KH-MNNH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của trường mầm non Trần Dương về việc Phát triển chương trình giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 - 2025;

Kế hoạch số 320/KH-MN ngày 01 tháng 10 năm 2025 của trường mầm non Trần Dương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kế hoạch số 321 /KH-MN ngày 01 tháng 10 năm 2025 của trường mầm non Trần Dương về công tác trọng tâm tháng;

Căn cứ vào điều kiện thực tế, về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ giáo viên, kết quả đánh giá thực hiện chương trình GDMN năm học 2025-2026; phiếu trưng cầu ý kiến của CBQL, GV, phụ huynh về Chương trình GDMN nhà trường và đề xuất định hướng xây dựng phát triển Chương trình GDMN nhà trường.

Trường mầm non Trần Dương xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non (CTGDMN) năm học 2025– 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CTGDMN NĂM HỌC 2024-2025

***Kết quả đạt được năm học 2024- 2025**

Năm học 2024– 2025 nhà trường đã triển khai các văn bản của cấp trên và tổ chức Hội nghị nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động theo kế hoạch chỉ đạo, tạo không khí thi đua sôi nổi trong tập thể CBGVNV.

Cụ thể: Tổng số nhóm lớp: 16 - Tổng số trẻ: $425/502 = 84\%$ (So điều tra)

Trong đó

NT: $= 94/170 = 55\%$

MG: $332/332 = 100\%$

1. Công tác GD.

+ **Kết quả GD:** Kết quả toàn diện: 95,5 %

Kết quả cụ thể: Thể chất: 97%, TCXH: 95,5%; Phát triển ngôn ngữ đạt 95,5%; phát triển nhận thức đạt 95,0%; Phát triển thẩm mỹ đạt 96 %.

+ Kết quả các hội thi:

* Hội thi giáo viên giỏi cấp trường: 30/30 = 100% giáo viên tham gia Kết quả, Xếp loại xuất sắc: 9/30 = 30% xếp loại tốt: 17/30 = 57%, xếp loại khá 4/30 = 13%.

* Sáng kiến: Có 35 sáng kiến của 40 tác giả, CBGV- GV, NV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm: sáng kiến xếp loại Xuất sắc 13/35 = 37%; Giỏi 27/35 = 63%. Nộp về PGD 13 sáng kiến; kết quả xếp loại Giỏi 7/13 = 54%

+ Kết quả thi đua cuối năm

- **Cá nhân:** 06 đ/c đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (Đ Trang, Hiệp, Thanh, Khuyên, Liên, Sinh); 42 Đ/C đạt lao động tiên tiến

- **Tập thể:** Chi bộ đạt HTNV

3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ

**Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ*

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện bồi dưỡng giáo viên phù hợp với tình hình nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng KHGD đảm bảo các mục tiêu chương trình GDMN, tăng cường áp dụng giáo dục STEAM, ATGT, ứng dụng CNTT vào kế hoạch giáo dục năm học.

Triển khai thực hiện ứng dụng giáo dục Steam tại 100% các lớp mẫu giáo. Tăng cường việc đưa các chủ đề mới và các dự án STEAM vào kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện, bối cảnh địa phương. Tổ chức đạt hiệu quả các dự án STEAM. Tổ chức Hội thảo ứng dụng GD STEAM trong thực hiện chương trình GDMN cấp huyện.

100% các lớp thực hiện giải pháp sáng tạo của trường và chuyên đề cấp huyện “Ứng dụng công nghệ AI trong tổ chức hoạt động PTNT cho trẻ trong trường mầm non” đạt hiệu quả

Phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh và các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác vận động tiếp nhận tài trợ, để tăng cường cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu giáo dục cho các lớp.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2026”.

Chất lượng thực hiện chương trình 05/16 lớp xếp loại xuất sắc đạt: 31%; 11/16 lớp xếp loại tốt đạt: 69%.

Đánh giá việc xây dựng MTGD: 5/16 lớp xếp loại xuất sắc; 11/16 lớp xếp loại tốt

Kiểm tra lớp đủ điều kiện: 4/16 lớp xếp loại xuất sắc; 12/16 lớp xếp loại: Tốt

Đánh giá việc thực hiện chuyên đề XD trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm: 06/30 đ/c xếp loại xuất sắc đạt 20%; 21/30 đ/c xếp loại tốt đạt 67%. 04 /30 đ/c xếp

loại khá đạt 13%

Đánh giá việc thực hiện chuyên đề của nhà trường đạt: xếp loại: Tốt

3/ Cơ sở vật chất:

Nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm cho năm học được lãnh đạo PGD, UNND xã phê duyệt mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất theo TT 02 và TT 34 sửa đổi, làm sân bóng mini, hệ thống bảng biểu, tạo khu vui chơi góc thiên nhiên khu I và góc khám phá thực hành khu II.

Đã làm bạt chia nắng cho trẻ làm tăng CSVC cho nhà trường thêm kang trang sạch đẹp đảm bảo ấm về mùa đông, mát về mùa hè, làm khu vui chơi PTKNXH, góc thư viện, trang bị máy vi tính các nhóm lớp, làm và cải tạo các khu vui chơi cho trẻ.

***Khó khăn**

Các nguồn thu không có, các khoản chi vẫn phải chi theo hoạt động thường xuyên trong nhà trường, nhân viên hợp đồng chi trả thấp đời sống gặp khó khăn

Thiếu 04 phòng chức năng theo yêu cầu còn thiếu, đồ dùng phục vụ trẻ theo hướng hiện đại còn hạn chế ảnh hưởng chất lượng hoạt động CSGD trẻ và phong trào thi đua của nhà trường.

Số giáo viên, thiếu theo định mức vị trí việc làm, thủ quỹ kiêm nhiệm.

Đa số giáo viên còn yếu về năng lực ngoại ngữ

II. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Phát triển chương trình giáo dục nhà trường

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
A	Các lĩnh vực phát triển giáo dục	
I	Lĩnh vực phát triển thể chất	
1		Mục tiêu: Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian (Nhà trẻ) Nội dung: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi của các trò chơi dân gian.(Nhà trẻ)
2		Mục tiêu: Bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích.(Nhà trẻ) Nội dung: Tập cầm bút tô, vẽ.(Nhà trẻ)
3		Mục tiêu: Nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ..(Nhà trẻ) Nội dung: Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.(Nhà trẻ)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
4		Mục tiêu: Biết xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô.(Nhà trẻ) Nội dung: Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn.(Nhà trẻ)
5		Mục tiêu: Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học.(Nhà trẻ) Nội dung:- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường.(Nhà trẻ)
6		Mục tiêu: lắp ráp đồ dùng, đồ chơi theo ý tưởng của trẻ(3 Tuổi) Nội dung: Lắp ráp kỹ thuật các chi tiết thành đồ dùng đồ chơi theo ý tưởng của trẻ (3 Tuổi)
7		Mục tiêu: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi (3T+4T+ +5TTuổi) Nội dung: Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Tập các bài Tập thể dục thường xuyên - Vệ sinh trong Ăn uống và Vệ sinh cá nhân sạch sẽ - Khám sức khỏe định kỳ - Nhận biết béo phì và suy dinh dưỡng. Nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng 3T+4T+ +5TTuổi)
8		Mục tiêu: Biết được món ăn truyền thống của địa phương Trấn Dương(4+5T) Nội dung: Biết tên gọi, thành phần thực phẩm kết hợp tạo thành, cách chế biến món ăn đó(4+5T)
9		Mục tiêu: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động tháo lắp lego Nội dung: Tháo lắp lego (Nhà trẻ 24-36 tháng)
10		Mục tiêu: Cân nặng, chiều cao, cân nặng/chiều cao phát triển bình thường Nội dung: Hướng dẫn cách cân và đo chiều cao cho trẻ.

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		- Theo dõi cân nặng và chiều cao của trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì (Nhà trẻ 18-36 tháng)
11	Chạy nhanh 15m liên tục theo hướng thẳng (5- 6 tuổi)	Mục tiêu: Chạy nhanh 15m liên tục theo hướng thẳng Nội dung : Chạy 20m liên tục theo hướng thẳng trong vòng 5-6s (5 Tuổi)
12		Mục tiêu: Phối hợp với người khác thực hiện vận động có sử dụng dụng cụ Nội dung: thực hiện các vận động kết hợp đồ dùng (5 Tuổi)
13		Mục tiêu: Thực hiện phối hợp các vận động đi lên-xuống di chuyển trên các mô hình vận động không cần sự hỗ trợ Nội dung: Thực hiện các vận động, trò chơi vận động liên hoàn (5 Tuổi)
14		Mục tiêu: Trẻ thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất Nội dung: Tập các bài tập vận động cá nhân, nhóm, tập thể (5 Tuổi)
15		Mục tiêu: Trẻ có thói quen rèn luyện, tham gia bên bỉ và thích nghi với điều kiện môi trường. Nội dung: Tổ chức các trò chơi, bài tập vận động phong phú (chạy, nhảy, ném, leo trèo...) trong nhiều không gian. Luyện cho trẻ tham gia vận động lâu hơn, biết nghỉ ngơi và tiếp tục hoạt động. Hướng dẫn lựa chọn trang phục, giày dép phù hợp khi vận động.(Độ tuổi 4+5 Tuổi)
16		Mục tiêu: Trẻ tự tin, linh hoạt tham gia và thích nghi với hoạt động thể chất cùng bạn ở môi trường mới. Nội dung - Cho trẻ tham gia trò chơi vận động thi đua theo nhóm, đội. - Tổ chức hoạt động thể thao nhỏ trong môi trường mới (tham quan, giao lưu). - Khuyến khích trẻ sáng tạo cách chơi, nhập nhóm nhanh, hoà đồng trong vận động. (5 Tuổi)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
II	Lĩnh vực phát triển nhận thức	
1		Mục tiêu: Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu PTGT quen thuộc (Nhà trẻ) Nội dung: Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số PTGT quen thuộc (Nhà trẻ)
2		Mục tiêu: Biết giới tính của bản thân trẻ.(Nhà trẻ) Nội dung: Trẻ nhận biết giới tính của mình (Trai, gái) (Nhà trẻ)
3		Mục tiêu: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên(Nhà trẻ) Nội dung: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên(Nhà trẻ)
4		Mục Tiêu: Nhận biết được một số trang phục mùa đông, mùa hè, và một số trang phục yêu thích (Nhà trẻ) Nội dung: Nhận biết được một số trang phục mùa đông, mùa hè, và một số trang phục yêu thích (Nhà trẻ)
5		Mục tiêu: Trẻ kể tên một số lễ hội ngày hội đến trường của bé, 22/12; TTT, Tết NĐ, ngày 20/11; ngày 8/3; 1/6(Nhà trẻ) Nội dung: Trẻ kể tên một số lễ hội ngày hội đến trường của bé, 22/12; TTT, Tết NĐ, ngày 20/11; ngày 8/3; 1/6(Nhà trẻ)
6		Nội dung: Trẻ nhận biết áo logo, và áo đồng phục trường(Nhà trẻ) Mục tiêu: Trẻ nhận biết áo logo, và áo đồng phục trường(Nhà trẻ)
7		Mục tiêu: Biết đặc điểm, tên gọi, chỉ dẫn của một số biển báo giao thông thông thường, tín hiệu đèn giao thông (3T+4T+ 5T) Nội dung: Biết đặc điểm, tên gọi, chỉ dẫn của một số biển báo giao thông thông thường: cấm đi ngược chiều, biển báo có đường ưu tiên, biển báo có chợ, trường học, bệnh viện, tín hiệu đèn giao thông (3T+4T+ 5T)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
8		Mục tiêu: Biết một số quy định khi tham gia giao thông đường bộ và biết cách đi đường an toàn (3T+4T+ 5T) Nội dung: Biết một số quy định khi tham gia giao thông đường bộ và biết cách đi đường an toàn (3T+4T+ 5T)
9		Mục tiêu: Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm khi tham gia giao thông (3T+4T+ 5T) Nội dung: biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm khi tham gia giao thông (đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe gắn máy , không đùa nghịch trên xe, khi đi sang đường có người lớn dắt...(3T+4T+ 5T)
10		Mục tiêu: Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu về đối tượng (3 Tuổi) Nội dung: Làm các thí nghiệm đơn giản (3 Tuổi)
11		Mục tiêu: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo qua trò chuyện (3 Tuổi) Nội dung: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo qua trò chuyện (3 Tuổi)
12		Mục tiêu: Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng quen thuộc khi được hỏi (3 Tuổi) Nội dung: Biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng khi được hỏi (3 Tuổi)
13		Mục tiêu: Biết được nghề truyền thống của quê hương xã Nguyễn Bình Khiêm nghề đan lưới, đánh bắt cá...(3T+4T+ 5T) Nội dung:tên gọi, đồ dùng nghề, sản phẩm của nghề lưới, quy trình tạo ra sản phẩm...(3T+4T+ 5T)
14		Mục tiêu: Biết di tích lịch sử của địa phương quê hương xã Nguyễn Bình Khiêm...(3T+4T+ 5T) Nội dung:

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		Tên, quang cảnh, nét đặc trưng của di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, khu di tích lịch sử cấp quốc gia Chùa Thái ngày hội của di tích lịch sử đó...(3T+4T+ 5T)
15		Mục tiêu: Biết được tài nguyên thiên nhiên của đất nước và của địa phương Nội dung: Biết tên gọi của các nguồn tài nguyên thiên nhiên nước ta và của địa phương (3T+4T+ 5T) Mục tiêu: Phân loại các nguồn tài nguyên thiên nhiên Nội dung: phân loại các nguồn tài nguyên theo tính chất đặc điểm(3T+4T+ 5T) Mục tiêu: Mỗi quan hệ, ảnh hưởng của con người với các tài nguyên thiên nhiên Nội dung: Mỗi quan hệ, ảnh hưởng của con người với các tài nguyên thiên nhiên và có các hành vi đúng , hành vi sai về bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên(3T+4T+ 5T) Mục tiêu: Biết được các hoạt động của các ngành nghề khai thác tài nguyên thiên nhiên Nội dung: nhận biết tên gọi, đồ dùng nghề, sản phẩm từ nguyên vật liệu tự nhiên , quy trình tạo ra sản phẩm(3T+4T+ 5T)
16		Mục tiêu: Biết được một số đồ dùng, đồ chơi tái chế từ nguyên vật liệu phế thải Nội dung: Đồ dùng, đồ chơi tái chế từ nguyên vật liệu phế thải(3T+4T+ 5T)
17		Mục tiêu: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh dự đoán (4 Tuổi) Nội dung: Làm các thí nghiệm dưới sự hướng dẫn của giáo viên (4 Tuổi)
18		Mục tiêu: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo (4 Tuổi) Nội dung: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo qua trò chuyện, nhận xét (4 Tuổi)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
19		Mục tiêu: Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi (4 Tuổi) Nội dung: Biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng khi được hỏi thông qua quan sát , thực hành trải nghiệm (4 Tuổi)
20		Mục tiêu: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo (4 Tuổi) Nội dung: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo qua trò chuyện, nhận xét (4 Tuổi)
21		Mục tiêu: Sử dụng các cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản(4 Tuổi) Nội dung:Sử dụng các cách thức khác nhau để giải quyết các vấn đề (4 Tuổi)
22		Mục tiêu:Nhận biết số chẵn, số lẻ và ứng dụng các số chẵn lẻ trong cuộc sống (4T + 5 Tuổi) Nội dung:Nhận biết số chẵn, số lẻ trên dãy số tự nhiên từ 1 đến 10, ứng dụng các số chẵn lẻ trong cuộc sống (4T + 5 Tuổi)
23		Mục tiêu:Nhận biết và phân biệt được một số dịch vụ giao thông (5 Tuổi) Nội dung:Tìm hiểu và phân biệt được một số dịch vụ giao thông (5 Tuổi)
24		Mục tiêu:Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh dự đoán, nhận xét và thảo luận (5 Tuổi) Nội dung:Làm các thí nghiệm dưới sự gợi mở của giáo viên (5 Tuổi)
25		Mục tiêu:Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo (5 Tuổi) Nội dung:Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo qua trò chuyện, nhận xét, băng hình trò chuyện, và thảo luận (5 Tuổi)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
26		Mục tiêu Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng (5 Tuổi) Nội dung: Biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng (5 Tuổi)
27		Mục tiêu Giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau (5 Tuổi) Nội dung: Biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng (5 Tuổi)
28		Mục tiêu Giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau (5 Tuổi) Nội dung: Biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau (5 Tuổi)
29		Mục tiêu Nhận biết được giờ đúng trên đồng hồ (5 Tuổi) Nội dung: Xem giờ đúng trên đồng hồ treo tường,biết ý nghĩa của các kim trên đồng hồ , ý nghĩa của xem giờ trên đồng hồ (5 Tuổi)
30		Mục tiêu: Biết được trường lớp , đồ dùng, tư trang khi bước vào lớp 1 khi được hỏi, trò chuyện (5 Tuổi) Nội dung: Tên trường, đặc điểm nổi bật, đồ dùng và các hoạt động khi đến trường tiểu học (5 Tuổi)
31		Mục tiêu: Kể được mong muốn được trở thành người học sinh và được học ở trường tiểu học (5 Tuổi) Nội dung: Biết được đồ dùng, các hoạt động trường tiểu học (5 Tuổi)
32		Mục tiêu: Tìm hiểu về biến đổi khí hậu, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến cuộc sống con người và các hoạt động có thể làm để thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu(5 Tuổi) Nội dung: Trẻ có một số hiểu biết về biến đổi khí hậu, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến cuộc sống con người và các hoạt động có thể làm để thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu (5 Tuổi)
33		Mục tiêu: Tìm hiểu về hiện tượng thời tiết bất thường phổ biến ở địa phương do biến đổi khí hậu gây ra (4- 5 Tuổi) Nội dung: Trẻ có một số kiến thức về thời tiết bất thường xảy ra ở địa phương do biến đổi khí hậu gây

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		ra: bão, mưa đá, lũ lụt, sấm sét, nước ngập mặn (4-5 Tuổi)
343		Mục tiêu: Phân biệt giới và giới tính (3 Tuổi) Nội dung: Phân biệt sự khác nhau, giống nhau giữa bạn trai, bạn gái (hình dáng, sở thích) (3 Tuổi)
35		Mục tiêu: Tôn trọng bản thân và người khác (4 – 5 Tuổi) Nội dung: Nhận biết được sự yêu thương, tôn trọng cơ thể của bản thân và của người khác, đối xử công bằng và bình đẳng (4 – 5 Tuổi)
36		Mục tiêu: Nhận biết bạo lực và cách giữ gìn an toàn (5 Tuổi) Nội dung: Nhận ra các tình huống nguy cơ bạo lực giới và biết cách bảo vệ bản thân: Nhận biết được sự động chạm không phù hợp (5 Tuổi)
37		Mục tiêu: Biết ngồi an toàn trên xe ô tô và xe máy Nội dung: Một số quy định an toàn khi ngồi trên ô tô và xe máy (Nhà trẻ 24- 36 tháng)
38		Mục tiêu: Bước đầu chỉ và nói được một số màu cơ bản khác: Trắng, đen, cam, hồng, tím. Nội dung: Nhận biết được màu Trắng, đen, cam, hồng, tím. (Nhà trẻ 24- 36 tháng)
39		Mục tiêu: Đếm tự do và đếm theo ý thích từ 1 đến 5 Nội dung: Đếm tự do và đếm theo ý thích từ 1 đến 5 (Nhà trẻ 24- 36 tháng)
		Mục tiêu: Nhận biết được công dụng đơn giản của một số thiết bị công nghệ; biết nghe/nhìn theo hướng dẫn. Nội dung: Giới thiệu công dụng: điện thoại để gọi, ti vi để xem. - Cho trẻ xem hình ảnh, nghe nhạc qua thiết bị số có sự kiểm soát. - Trò chuyện về việc “không tự ý dùng khi không có cô/bố mẹ”. (3 Tuổi)
		Mục tiêu: Biết sử dụng công nghệ đơn giản để hỗ trợ học tập và vui chơi; có thái độ đúng khi tiếp cận.

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		Nội dung: Sử dụng phần mềm trò chơi học tập đơn giản (ghép hình, nhận diện chữ số). - Hướng dẫn cách bật/tắt, dùng chuột, chạm màn hình. - Trao đổi với trẻ: “Khi nào được phép dùng? Ai cho phép?” (4 tuổi)
		Mục tiêu: Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số Nội dung: Cho trẻ tham gia trò chơi học tập trên máy chiếu, bảng tương tác. - Hướng dẫn cách tìm kiếm hình ảnh, video học tập ngắn. - Dạy trẻ quy tắc an toàn: không nhìn màn hình quá lâu, không tự ý dùng khi không có người lớn, không chia sẻ thông tin cá nhân.(5 Tuổi)
		Mục tiêu: Trẻ biết sử dụng một số thiết bị đơn giản (máy chiếu, ti vi, điện thoại đồ chơi) dưới sự hướng dẫn của cô. - Biết giữ khoảng cách, không lại gần màn hình quá lâu. Nội dung: Hướng dẫn trẻ bật/tắt bằng nút đơn giản (cùng cô). - Cho trẻ chơi trò chơi học tập qua màn hình dưới sự giám sát. - Nhắc trẻ không sử dụng khi không có cô/bố mẹ.(3 Tuổi)
		Mục tiêu: Trẻ biết sử dụng một số thao tác cơ bản trên thiết bị số (chọn bài hát, hình ảnh, trò chơi) khi có sự hướng dẫn. - Có ý thức giữ gìn, sử dụng an toàn, không ném, đập thiết bị. Nội dung: Cho trẻ trải nghiệm sử dụng bảng tương tác, máy tính bảng học tập (theo nhóm, có cô hướng dẫn). - Dạy trẻ thao tác đơn giản: chạm chọn biểu tượng, bấm nút play/pause.(4 Tuổi)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		- Giáo dục trẻ giữ gìn thiết bị, không nhìn màn hình quá lâu.
		Mục tiêu: Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hướng dẫn của người lớn Nội dung: Trẻ biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản (máy tính, máy chiếu, máy tính bảng, điện thoại thông minh...) theo hướng dẫn của người lớn. Trẻ có hành vi an toàn, đúng cách khi sử dụng: ngồi đúng tư thế, không nhìn quá gần, không dùng quá lâu, biết xin phép trước khi dùng. (5 Tuổi)
		Mục tiêu: Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày theo các bước đơn giản khi tiếp cận công nghệ số Nội dung: sử dụng các thiết bị điện tử, ứng dụng các phần mềm để trẻ thao tác chọn bài, hình, trò chơi.
III	Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội	
1		Mục tiêu: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn (Nhà trẻ) Nội dung :Thực hiện các yêu cầu khi người lớn
2		Mục tiêu: Trẻ bày tỏ và thể hiện tình thương với những người gần gũi xung quanh. (Nhà trẻ) Nội dung :Trẻ bày tỏ và thể hiện tình thương với những người gần gũi xung quanh (Nhà trẻ)
3		Mục tiêu: Làm quen với màu nước (Nhà trẻ) Nội dung :Bé chơi với màu nước (Nhà trẻ)
4		Mục tiêu: Thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc (Nhà trẻ) Nội dung :Thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc (Nhà trẻ)
5		Mục tiêu: Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau (Nhà trẻ) Nội dung :Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau (Nhà trẻ)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
6		Mục tiêu: Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô (Nhà trẻ) Nội dung : Nặn sản phẩm đơn giản về chủ đề (Nhà trẻ)
7		Mục tiêu: Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc của bản thân trong các ngày hội ngày lễ trong năm (3T+ 4T+5T) Nội dung: Ngày hội ngày lễ: ngày hội đến trường của bé, 20/11, ngày tết nguyên Đán, 8/3, 22/12, ngày tết thiếu nhi 1/6 (3T+ 4T+5T)
8		Mục tiêu: Thực hành đóng vai các ngành nghề khác nhau trong xã hội (3T+ 4T+5T) Nội dung: Thực hành đóng vai các ngành nghề khác nhau trong xã hội và thể hiện tình cảm yêu quý người lao động , quý trọng các ngành nghề khác nhau (3T+ 4T+5T)
9		Mục tiêu: Có kỹ năng sử dụng đồ dùng đúng cách (3T+ 4T+5T) Nội dung: Kỹ năng sử dụng đồ dùng đúng cách (3T+ 4T+5T)
10		Mục tiêu: Biết tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi tham gia giao thông (3T+ 4T+5T) Nội dung: tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi tham gia giao thông (3T+ 4T+5T)
11		Mục tiêu: Biết ứng xử văn hoá khi tham gia giao thông , (3T+ 4T+5T) Nội dung: ứng xử văn hoá khi tham gia giao thông. (3T+ 4T+5T)
12		Mục tiêu: Có các kỹ năng cơ bản khi tham gia giao thông đường bộ xử lý các tình huống khi tham gia giao thông (3T+ 4T+5T) Nội dung: Thực hành trải nghiệm tham gia giao thông đường bộ (3T+ 4T+5T)
13		Mục tiêu: Có ý thức phối hợp với mọi người khi tham gia giao thông để tránh xảy ra tai nạn (3T+ 4T+5T)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		Nội dung: Có ý thức phối hợp với mọi người khi tham gia giao thông để tránh xảy ra tai nạn (3T+4T+5T)
14		Mục tiêu: Thể hiện tình cảm mong muốn được làm việc ở một số nghề nào đó, ước mơ trở thành người làm nghề mà trẻ yêu thích (4T+5T) Nội dung: Biết thể hiện tình cảm mong muốn được làm việc ở một số nghề nào đó, ước mơ trở thành người làm nghề mà trẻ yêu thích (4T+5T)
15		Mục tiêu: Tổ thái độ giữ gìn, sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động (4T+5T) Nội dung: Thực hành giữ gìn, sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động (4T+5T)
16		Mục tiêu: Biết phòng tránh, bảo vệ bản thân khi bị xâm hại (4T+5T) Nội dung: Phòng tránh bảo vệ bản thân khi bị xâm hại (4T+5T)
17		Mục tiêu: Có kỹ năng xử lý các tình huống để bảo vệ bản thân trong những trường hợp gặp nguy hiểm (4T+5T) Nội dung: Kỹ năng bảo vệ bản thân trước trong những trường hợp gặp nguy hiểm (4T+5T)
18		Mục tiêu: Những kiến thức và kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu (4T+5T) Nội dung: Những việc cần làm khi gặp: hỏa hoạn, bão, lũ ... Chia sẻ những khó khăn của những người dân ở vùng chịu ảnh hưởng thiên tai. Gọi người lớn ứng cứu khi gặp nguy hiểm (4T+5T)
19		Mục tiêu: Có khả năng dán, trang trí hình Nội dung: Dán trang trí các hình đơn giản theo chủ đề (Nhà trẻ 24- 36 tháng)
20		Mục tiêu: Biết sử dụng các khuôn hình mẫu, màu nước để in hình Nội dung: Sử dụng khuôn hình, màu nước in hình (Nhà trẻ 24- 36 tháng)
21		Mục tiêu: Trẻ bước đầu hiểu và thể hiện quyền được học tập, được bày tỏ ý kiến, được vui chơi.

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		- Biết tôn trọng quyền của bạn, chia sẻ khi chơi chung. Nội dung: Tổ chức trò chuyện, tình huống đóng vai về quyền trẻ em. - Lồng ghép trong hoạt động học (VD: quyền được học khi tham gia giờ toán, văn học). - Tập cho trẻ biết phát biểu ý kiến, lắng nghe ý kiến của bạn.(4T)
22		Mục tiêu: Trẻ bước đầu hiểu và thể hiện quyền được học tập, được bày tỏ ý kiến, được vui chơi. - Biết tôn trọng quyền của bạn, chia sẻ khi chơi chung. Nội dung: Tổ chức trò chuyện, tình huống đóng vai về quyền trẻ em. - Lồng ghép trong hoạt động học (VD: quyền được học khi tham gia giờ toán, văn học). - Tập cho trẻ biết phát biểu ý kiến, lắng nghe ý kiến của bạn.(4T)
23		Mục tiêu: Trẻ nhận biết một số quyền cơ bản của mình; biết thể hiện quyền trong giao tiếp, sinh hoạt hằng ngày; tôn trọng quyền của bạn. Nội dung: Giới thiệu các quyền cơ bản qua tranh, truyện, hoạt động; tạo cơ hội cho trẻ thực hành quyền (chọn góc chơi, phát biểu ý kiến, vui chơi bình đẳng); giáo dục thái độ tôn trọng và kỹ năng tự bảo vệ (4T)
24	Mục tiêu Nhận biết được biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ của bản thân , của người khác	Mục tiêu: Nhận biết được biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ của bản thân , của người khác và nói nguyên nhân gây ra các cảm xúc đó(5T)
25	Mục tiêu Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	Mục tiêu: Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích (5T)
26	Mục tiêu Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Mục tiêu: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép Trẻ biết giữ lời hứa đơn giản; biết nói thật trong giao tiếp với bạn, cô. (5T)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		Nội dung: Lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp Cho trẻ chơi trò “giữ lời hứa”
27	Mục tiêu: Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, sửa lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn Nội dung: Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp	Mục tiêu: Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, sửa lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn Trẻ thể hiện sự trung thực: nói thật, giữ lời hứa, nhận lỗi khi làm sai; biết phê phán hành vi không trung thực. Nội dung: Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp Tổ chức thảo luận “Bạn nhỏ trung thực” qua tranh truyện. - Tạo tình huống để trẻ bày tỏ thái độ khi bạn không giữ lời hứa. - Khuyến khích trẻ tự nhận lỗi và đề xuất cách khắc phục. (5T)
28	Mục tiêu: Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	Mục tiêu: Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường. Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. (3+4+5T)
29		Mục tiêu: Trẻ biết tự lựa chọn và tham gia hoạt động; bước đầu hoàn thành nhiệm vụ đơn giản; biết nhờ giúp đỡ khi cần Nội dung: Tạo cơ hội cho trẻ tự chọn góc chơi, vai chơi - Giao việc nhỏ như lấy thìa, chia đồ chơi cho bạn - Dạy trẻ cách hỏi: “Cô ơi, con cần...” khi gặp khó khăn (3T)
30		Mục tiêu: Trẻ chủ động tham gia và có thể tự thực hiện phần lớn nhiệm vụ được giao; biết điều chỉnh cách làm để hoàn thành Nội dung: Cho trẻ tự chuẩn bị đồ dùng Cho hoạt động - Khuyến khích trẻ nghĩ cách giải quyết khi gặp vấn đề - Tạo tình huống Cho trẻ thử nhiều cách làm khác nhau (4T)
31		Mục tiêu: Trẻ tự tin, chủ động lựa chọn, lập kế hoạch đơn giản và hoàn thành nhiệm vụ; biết tự đánh giá kết quả và điều chỉnh Trẻ tự tin, chủ động

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
		lựa chọn, lập kế hoạch đơn giản và hoàn thành nhiệm vụ; biết tự đánh giá kết quả và điều chỉnh Nội dung: Hoạt động nhóm để trẻ tự phân công nhiệm vụ - Cho trẻ tự lên danh sách nguyên liệu, bước làm cho một hoạt động - Khuyến khích trẻ nhận xét: “Con thấy làm thế nào thì tốt hơn” (5T)
IV	Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	
1		Mục tiêu: Có khả năng vận động nhịp nhàng, mềm dẻo, phù hợp với sắc thái với nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện được các kỹ năng: Cuộn cổ tay, vuốt đuôi, kí chân, lắc hông, nhún, vẩy tay cao hai bên (4T+5T) Nội dung: Vận động nhịp nhàng, mềm dẻo, phù hợp với sắc thái với nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện được các kỹ năng: Cuộn cổ tay, vuốt đuôi, kí chân, lắc hông, nhún, vẩy tay cao hai bên (4T+5T)
2		Mục tiêu: Biết phối hợp các kỹ năng Gấp, miết, để cắt tạo ra các đồ dùng đồ chơi yêu thích (4T+5T) Nội dung: Gấp, miết, cắt tạo thành các đồ dùng đồ chơi theo hướng dẫn của người lớn, theo ý thích của trẻ (4T+5T)
3		Mục tiêu: Có khả năng phối kết các đồ dùng, dụng cụ để sáng tạo ra các tác phẩm nghệ thuật tạo hình (4T+5T) Nội dung: Sản phẩm nghệ thuật tạo hình (4T+5T)
4		Mục tiêu: Thể hiện vai diễn theo ý tưởng của bản thân phù hợp với đặc điểm, tính cách của nhân vật Nội dung: Biểu diễn nghệ thuật với các vai diễn, phù hợp vùng miền, hoá thân thành các nhân vật theo nội dung bài hát (4T+5T)
5		Nội dung: Tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày theo cách riêng : cắm hoa, sắp đặt đồ vật , có lời nói cử chỉ lịch sự, nhân ái (4T+5T)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
6	Nội dung: Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	Nội dung: Nói lên ý tưởng tạo hình của mình, bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật (4T+5T)
7		Mục tiêu: Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống Nội dung: Khả năng thuyết trình về những nghệ thuật truyền thống quê hương (4T+5T)
V	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	
1		Mục tiêu: Nhận ra được cảnh báo nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng trên các nhãn phẩm quen thuộc: gói chống ẩm, chất tẩy rửa... (4T+5T) Nội dung: Làm quen với một số kí hiệu cảnh báo nguy hiểm trên các nhãn sản phẩm quen thuộc(4T+5T)
2		Mục tiêu: Trẻ nghe và phân biệt được một số âm thanh, tiếng nói giống nhau trong từ ngữ quen thuộc. (3T) Nội dung: Nghe và tìm đồ vật phát ra cùng loại âm thanh (lục lạc, xắc xô...) - Nghe và đoán từ có âm giống nhau ở đầu (ví dụ: cá – cam). - Lặp lại chuỗi âm đơn giản có âm giống nhau.(3T)
3		Mục tiêu: Trẻ nhận ra và phân biệt được các âm giống nhau trong tiếng, từ. (4T) Nội dung: Nghe, phát hiện các từ có âm đầu hoặc âm cuối giống nhau. - Trò chơi tìm từ có âm giống nhau theo nhóm. - Luyện phát âm rõ ràng, nhấn mạnh âm giống nhau. (4T)
4		Mục tiêu: Trẻ nghe, xác định và nêu được các tiếng, từ có âm giống nhau, biết tạo nhóm từ theo âm.(5T) Nội dung: Trò chơi phân loại từ theo âm đầu/âm cuối. - Tìm nhanh từ có âm giống nhau qua tranh ảnh, vật thật. - Nghe và đọc lại câu, vần có âm giống nhau. - Luyện kỹ năng nghe – nói để chuẩn bị cho việc học đọc, viết.(5T)

TT	Một số mục tiêu, nội dung đưa vào chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 chưa phù hợp	Một số mục tiêu, nội dung bổ sung/điều chỉnh vào chương trình giáo dục năm học 2025-2026
5		Mục tiêu: Nhận biết một số kí hiệu, biểu tượng thông thường, gần gũi (3T) Nội dung: Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp (3T)
B	Tăng cường tổ chức các hoạt động bổ trợ	
1		Hàng năm ngay từ đầu năm học, nhà trường đã lên kế hoạch, xây dựng kế hoạch năm học và triển khai các hoạt động bổ trợ: Gói bánh trưng ngày tết, , trải nghiệm làm đèn lồng trung thu, chúng tôi là chiến sỹ, ngày hội trăng rằm của các bé, Bé vui đón Tết cổ truyền, tết thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường cho trẻ 5T Tổ chức các hoạt động theo phương pháp giáo dục Steam
C	Tổ chức các hội thi, các hoạt động trải nghiệm	
1		Nhà trường chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch cho trẻ đi thăm quan trải nghiệm 1 số danh lam thắng cảnh nổi tiếng ở địa phương như: Danh lam thắng cảnh Di tích lịch sử Đền trạng Nguyễn Bình Khiêm, Khu di tích cấp Quốc gia đền chùa Thái, thăm quan xưởng gỗ, trang trại chăn nuôi, Thăm quan cánh đồng lúa.... Tổ chức các hoạt động: Tôi yêu Việt Nam dưới hình thức tổ chức ngày hội “An toàn giao thông”

2. Dự kiến thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học:

Căn cứ vào Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025–2026. Nhà trường dự kiến thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2025-2026 với thời gian 35 tuần (209 ngày). Bắt đầu thực hiện từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến ngày 23 tháng 5 năm 2026.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU:

1. Thiết bị đồ dùng đồ chơi - Thiết bị dạy học – Tài nguyên học liệu

- Nhà trường quan tâm, đầu tư, mua sắm, sửa chữa CSVC hiện đại hóa đáp ứng phù hợp theo các tiêu chí xây dựng trường Chuẩn Quốc gia cho 100% các lớp.
- 100% lớp có đủ máy tính, nâng cấp đường truyền mạng Internet.
- 100% CBGV có tài khoản mysing phần mềm quản lý hồ sơ điện tử Edoc và gmail công vụ
- 100% các lớp có đủ đồ dùng đồ chơi theo qui định tại thông tư 02, 34 do

BGD và ĐT quy định, các nguyên học liệu theo thông tư số 47 quy định lựa chọn đồ dùng, nguyên học liệu cho trẻ

- 100% các lớp có tủ đựng đồ dùng dạy học, được mã hóa đường dẫn cho từng loại đồ dùng.
- Nhà trường xây dựng kế hoạch bảo quản và sử dụng tài sản. Các đồ dùng đều được vào sổ tài sản của từng lớp, có sự bàn giao và sử dụng hiệu quả, kiểm kê theo định kỳ đúng theo quy định.
- Nhà trường xây dựng nguồn học liệu video, TC ứng dụng công nghệ AI, TC ATGT có sẵn của nhà trường đưa vào kho học liệu để dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi, kho học liệu TCATGT trên Website của trường.
- 100% các lớp cập nhật đầy đủ kho tài nguyên học liệu phù hợp, khoa học.
- Hướng dẫn các thao tác sử dụng máy tính hiệu quả tăng tương tác với giáo dục học liệu điện tử, chuyển đổi số, tạo ra các cây thư mục quản lý, số hóa trong đánh giá chấm điểm hội thi, ứng dụng CNTT trong tuyên truyền, trong tổ chức họp PHHS, trong bồi dưỡng chuyên môn, phát triển chương trình GDMN “Trẻ làm quen với công nghệ số”, ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ: với công nghệ AI: Chat GPT, Roboki, Ganma, Bitly, google lens; whells of name; vidu. Studio....

2. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non

Năm học 2025-2026 có chủ đề là: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”. Đây là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Quán triệt quan điểm, định hướng chủ đạo: “Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm, là chủ thể - Thầy, cô giáo là động lực - Nhà trường là bệ đỡ - Gia đình là điểm tựa - Xã hội là nền tảng”.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng STEAM trong GDMN; tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của giáo dục mầm non *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”*.

Phấn đấu số lớp thực hiện chương trình xếp loại tốt: 16/16 lớp đạt 100%.

100% trẻ 5 Tuổi đạt bộ chuẩn trẻ 5 tuổi, sẵn sàng vào lớp 1

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN

*** Lập kế hoạch giáo dục**

- Ngay từ đầu năm học sau khi học bồi dưỡng chuyên môn hè do Sở giáo dục tổ chức, nhà trường đã lên kế hoạch chỉ đạo toàn trường, các khối tổ xây dựng kế hoạch năm học trên Excel bám sát thông tư 51/2020/TT-BGDĐT, bộ chuẩn

dành cho trẻ 5T, nội dung thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Căn cứ phiếu thăm dò của CB, GV, PHHS; Căn cứ kế hoạch năm học 2024- 2025 để có các điều chỉnh các mục tiêu nội dung phù hợp

- Khối Mẫu giáo có ứng dụng Steam trong xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ phù hợp với từng độ tuổi và thực hiện có hiệu quả, chủ yếu với phương pháp dạy theo 5E(PTNT) EDP(Thẩm mỹ), từng bước đưa dự án vào trong xây dựng kế hoạch giáo dục. Xây dựng 5-6 dự án steam cho trẻ mẫu giáo/ 1 năm

- + Kế hoạch GD thể hiện mục tiêu giáo dục, phạm vi và mức độ, nội dung giáo dục trẻ, các phương pháp, các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ.

- + Các mục tiêu GD phải cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi đáp ứng với sự phát triển của trẻ phù hợp theo từng giai đoạn, từng thời điểm và theo Chương trình giáo dục mầm non.

- + Các nội dung giáo dục cần điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp, không nhấn mạnh vào việc cung cấp cho trẻ kiến thức, kỹ năng đơn lẻ, mà cần theo hướng tích hợp, coi trọng việc hình thành và phát triển năng lực, kỹ năng sống cho trẻ. Thể hiện tính tích hợp, tạo sự gắn kết, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ: như nhận thức giới, giới tính, về sự biến đổi khí hậu, giáo dục an toàn giao thông...

- + Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

- + Đảm bảo 50% trẻ mẫu giáo học tiếng Anh

- + Khuyến khích tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ

- + Ứng dụng trí tuệ AI trong tổ chức các hoạt động giáo dục

*** *Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học***

- + 100% nhóm lớp xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài nhóm lớp cho trẻ hoạt động theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”. Khối Mẫu giáo tạo môi trường có ứng dụng Steam phù hợp với từng độ tuổi và tổ chức cho trẻ hoạt động đạt hiệu quả.

100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện, gần gũi, phù hợp lứa tuổi, kích thích hứng thú hoạt động của trẻ. Nội dung các hoạt động/trò chơi đáp ứng mục tiêu giáo dục, gần gũi, hấp dẫn, phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, tạo cơ hội thực hành trải nghiệm phát triển năng lực cá nhân và rèn luyện kỹ năng cho trẻ. Bổ sung thêm một số trò chơi, khu vực chơi ngoài trời: Góc Spa, góc trà sữa, trò chơi dân gian

Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ

100% giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo đúng phương pháp, phù hợp với từng độ tuổi. Có đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân trẻ. Ứng dụng GD Steam trong thực hiện chương trình. Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, giáo dục cảm xúc Shell, an toàn giao thông, kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu,... vào trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non

+ Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp cần đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể *“Học thông qua vui chơi trải nghiệm”* gắn kết với mô hình *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”*, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

+ Thiết kế các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

+ Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau, tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức khác nhau, phát triển toàn diện.

+ Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

****Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ***

- 100% giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ phù hợp với độ tuổi của lớp, tạo cơ hội cho trẻ thực hành, khám phá, trải nghiệm và sáng tạo; Nâng cao hiệu quả công tác ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- 100% nhóm lớp thực hiện tốt các hoạt động bổ trợ giáo dục như các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, tổng kết chủ đề...

+ Phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo cho trẻ *“Học bằng chơi, chơi mà học”*.

+ Phương pháp hỗ trợ theo hướng mở rộng được quan tâm để khuyến khích trẻ sáng tạo, đồng thời tạo điều kiện cho những trẻ đang bị thiếu hụt về đặc điểm tâm lý hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

+ Thường xuyên chú trọng đến các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ.

+ Tạo cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình.

+ Giáo viên cần có phương pháp tổ chức, điều khiển, hỗ trợ cho trẻ đúng lúc, không làm thay trẻ, cần khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

- Đánh giá sự phát triển của trẻ, điều chỉnh kế hoạch giáo dục

+ Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ, để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có. Đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

+ Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu, trên cơ sở đó sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục tiếp theo cho phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

+ Tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ về cách thức và tốc độ học tập và phát triển riêng. Chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

+ 100% giáo viên hiểu được sự phát triển tâm lý của trẻ và nguyên tắc đánh giá sự phát triển tâm lý trẻ. Hiểu được ý nghĩa, mục đích, nội dung đánh giá sự phát triển trẻ trong chương trình GDMN.

+ 100% giáo viên có kỹ năng vận dụng các phương pháp đánh giá sự phát triển trẻ, đánh giá trẻ theo quá trình, ghi chép kết quả đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục kịp thời, phù hợp với sự phát triển của trẻ.

3. Thực hiện giải pháp sáng tạo trường, lớp.

*** Đối với nhà trường:**

– Rà soát các điều kiện của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

– Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng và sử dụng môi trường, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình và hướng dẫn thực hiện phương pháp tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên.

– Chỉ đạo giáo viên biết tận dụng các khu vực trong trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian, để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú để trẻ được thực hành và trải nghiệm.

– Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm.

– Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chuyên đề tại các lớp.

– Xây dựng nội dung tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”.

– Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả quá trình thực hiện, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và xếp loại.

- Tham mưu các cấp, các ngành đầu tư hỗ trợ kinh phí để mua sắm, đầu tư trang thiết bị ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI trong tổ chức các hoạt động
- Chỉ đạo giáo viên các lớp xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm.

- Nhà trường đăng ký thực hiện giải pháp 1: “ Ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông”

- 100% giáo viên bám sát Kế hoạch giải pháp sáng tạo và tiêu chí đánh giá giải pháp của nhà trường để đăng ký giải pháp sáng tạo của lớp, có tinh thần chủ động tìm tòi, nghiên cứu, sáng tạo để nâng cao chất lượng giải pháp.

***Đối với giáo viên**

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với từng nhóm, lớp.
- Tổ chức hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của giáo dục mầm non và hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình, chuẩn bị cho trẻ vào lớp. Hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lí của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

4.Thực hiện các chuyên đề trọng tâm, ngày hội ngày lễ, hoạt động trải nghiệm

- Tiếp tục chỉ đạo tốt việc củng cố nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.
- 100% nhóm lớp thực hiện xây dựng kế hoạch tạo môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tiếp cận cá nhân trẻ một cách linh hoạt.
- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên đề cho giáo viên.
- Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ thông qua các hội thi, hội diễn, tổ chức các sân chơi về chuyên đề nhằm rèn kỹ năng vận động, mạnh dạn, tự tin thông qua các hoạt động.
- Phát động 100% giáo viên tham gia các phong trào viết sáng kiến, thiết kế trò chơi ứng dụng công nghệ AI cho trẻ hoạt động.
- Tăng cường kiểm tra, đánh giá giáo viên thực hiện chuyên đề theo đợt với các tiêu chí thi đua cụ thể.
- Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình tổ chức các hoạt động các ngày hội, ngày lễ trong năm học 2025-2026 phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với các bậc phụ huynh và các cấp, các ngành, các đoàn thể để hỗ trợ tốt nguồn lực, đầu tư kinh phí động viên tinh thần để kết quả tổ chức các ngày Hội, ngày Lễ đạt hiệu quả cao.

- 100% nhóm lớp xác định rõ yêu cầu, nội dung, hình thức của từng ngày Lễ, Hội để chuẩn bị, tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh thực hiện.

- Kiểm tra đôn đốc, khuyến khích, động viên kịp thời những bộ phận, cá nhân có trách nhiệm cao, tổ chức các ngày Hội, ngày Lễ.

5. Truyền thông, phối kết hợp với cha mẹ và cộng đồng

- + Đa dạng các hình thức, hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN và hướng dẫn phụ huynh cách chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

- + Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- + Tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lí của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- + Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- + Phát huy vai trò hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ.

- + Thông qua các buổi họp phụ huynh, thông báo kết quả CSGD trẻ, thảo luận về các hình thức phối hợp giữa gia đình và nhà trường kết hợp phổ biến kiến thức CSGD trẻ cho cha mẹ trẻ.

- + Tiếp tục chỉ đạo các lớp xây dựng góc tuyên truyền đảm bảo về nội dung phù hợp với chương trình độ tuổi của trẻ.

- + 100% các lớp làm tốt công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh bằng nhiều hình thức khác nhau.

- + 100% các lớp tuyên truyền tới các bậc phụ huynh qua các ngày hội ngày lễ bằng cách tổ chức tốt các sân chơi đa dạng, sáng tạo các hoạt động vui chơi phong phú cho trẻ được tham gia nhằm thu hút sự đồng tình của phụ huynh.

- + 100% các nhóm lớp biết ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông.

- + 100% các lớp tạo môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn phù hợp với sự phát triển toàn diện của trẻ.

6. Chỉ tiêu phấn đấu trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo lĩnh vực phát triển:

+ Độ tuổi nhà trẻ:

PT thể chất: 97

PT nhân thức: 96

PT ngôn ngữ: 96

PT TCKNXH&TM: 95

+ Độ tuổi mẫu giáo:

PT thể chất: 98

PT nhân thức: 97

PT ngôn ngữ: 97

PT thẩm mỹ: 98

PT TCKNXH: 97

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**1. Cơ sở vật chất**

Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy, đồ dùng đồ chơi thực hiện CTGDMN

Tham mưu với Hiệu trưởng tiếp tục đầu tư, mua sắm, đổi mới các trang thiết bị giáo dục, đồ dùng đồ chơi cho các lớp nhằm đảm bảo cho việc thực hiện tốt chương trình theo hướng khuyến khích trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

100% nhóm lớp có đủ đồ dùng đồ chơi theo TT02/2010 và TT34/2013

100% lớp nhóm có điều hòa, ti vi 55 inch, kết nối mạng Internet, đầu tư thiết bị máy vi tính xách tay, sử dụng phần mềm Enetviet, cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ: giáo dục học liệu điện tử, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số và gmail công vụ trong duyệt kế hoạch giáo dục, số hóa trong đánh giá chấm điểm hội thi, ứng dụng CNTT trong tuyên truyền, trong tổ chức họp PHHS, trong bồi dưỡng chuyên môn, phát triển chương trình GDMN “Trẻ làm quen với công nghệ số”, ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ.

2. Bồi dưỡng đội ngũ**-Nội dung bồi dưỡng**

+ Nâng cao kỹ năng phát triển chương trình nhà trường và khai thác ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục.

- Thống nhất cách trình ký tài liệu trên Edoc
- Thống nhất mục tiêu, nội dung xây dựng kế hoạch năm học. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ; KH giáo dục năm học 2025-2026.
- Phát triển giáo dục cảm xúc cho trẻ trong trường mầm non
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác truyền thông
- Ứng dụng AI tạo bài hát và hội thoại
- Ứng dụng AI tạo truyện tranh
- Ứng dụng AI tạo video
- Hướng dẫn tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành trải nghiệm

Hình thức bồi dưỡng**1.1. Hình thức học tập lý thuyết:**

+ Học tập trung: giáo viên, nhân viên nghe giảng, giải đáp thắc mắc; dự giờ một số hoạt động giáo dục trong đơn vị.

- + Học tập trung qua hình thức trực tuyến trên Google meet
- + Học nhóm, học cá nhân: kết hợp tài liệu, ghi chép tóm tắt nội dung nghiên cứu.

1.2. Hình thức tổ chức hoạt động giới thiệu thực tế, lên chuyên đề:

- + Tổ chức giới thiệu các hoạt động giáo dục, ứng dụng xây dựng Steam trong các hoạt động, xây dựng môi trường giáo dục; hướng dẫn xây dựng thiết bị học số.
- + Tổ chức hội giảng, hội thi. Tổ chức chuyên đề các lĩnh vực phát triển,
- + Tổ chức các hoạt động trải nghiệm qua các ngày hội hội ngày lễ, phối hợp chặt chẽ PHHS trong chăm sóc giáo dục trẻ trong trường mầm non.
- + Bồi dưỡng thực hành trực tiếp đưa tài liệu đã lưu trữ trên edoc, kế hoạch lên Edoc của nhà trường để lưu trữ. Cách xem và chỉnh sửa tài liệu theo yêu cầu trên không gian mạng
- + Bồi dưỡng một số phần mềm phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ

1.3. Hình thức tổ chức hội thảo theo các chuyên đề:

Báo cáo tham luận: Giáo viên/cán bộ quản lý trình bày tham luận về chuyên đề đã được phân công.

Thảo luận nhóm: Chia thành các nhóm nhỏ, trao đổi về tình huống thực tiễn, đưa ra giải pháp

Phản biện – chia sẻ: Các nhóm, cá nhân nêu quan điểm, bổ sung, phản biện để làm rõ vấn đề.

Thực hành minh họa: Giáo viên dạy minh họa, tổ chức hoạt động lớp học để minh chứng cho chuyên đề.

Tổng kết – rút kinh nghiệm: Ban tổ chức hoặc lãnh đạo nhà trường kết luận, định hướng áp dụng vào kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tiếp theo.

+ Tổ chức các Hội thi GVG, và rút kinh nghiệm trực tiếp cho từng giáo viên khi tham dự

3. Thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Lập kế hoạch giáo dục

* Nhiệm vụ: 100% nhóm lớp lập kế hoạch giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN của BGD&ĐT. Linh hoạt chủ động triển khai nhiều giải pháp tổ chức hoàn thành chương trình giáo dục, bám sát bộ chuẩn trẻ 5 tuổi.

* Giải pháp: Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDMN theo năm học ở từng độ tuổi với nội dung đầy đủ và rút gọn theo chương trình GDMN của từng tháng, chủ động khi có dịch bùng phát sẽ thực hiện nội dung chương trình GDMN cốt lõi.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch GD phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng nhu cầu của trẻ, đổi mới phương pháp dạy trẻ.

Chỉ đạo các lớp thực hiện có hiệu quả đổi mới sáng tạo trong việc lập kế hoạch, tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với điều kiện trường lớp và khả năng của trẻ. Lập kế hoạch giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi bổ sung theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT-GDMN ngày 31/12/2020 .

3.2. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học

Tổ chức môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm theo phương châm “*Học thông qua vui chơi, trải nghiệm*” phù hợp với độ tuổi.

Khi xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ trong trường mầm non cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

3.2.1. Thiết kế môi trường giáo dục phải hướng vào việc phát triển toàn diện của trẻ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục mầm non và mục tiêu cuối độ tuổi, đồng thời phù hợp với mục đích tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương, tôn trọng và đáp ứng các nhu cầu chính đáng.

3.2.2. Bố trí, sắp xếp các khu vực chơi, hoạt động trong lớp và ngoài trời phù hợp với chủ đề, thuận tiện cho việc sử dụng của giáo viên và trẻ. Cần quy hoạch không gian hiện có của nhà trường để phân bố diện tích cho các hoạt động phù hợp với độ tuổi, sở thích, khả năng... của trẻ và phù hợp hoạt động chung của lớp, hoạt động nhóm hoặc cá nhân.

3.2.3. Đảm bảo đủ và đa dạng các loại vật liệu, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phù hợp với từng chủ đề; thể hiện được rõ nét văn hóa các dân tộc để tạo cơ hội tham gia, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học của trẻ vào việc xây dựng môi trường và kích thích sự phát triển toàn diện cho trẻ. Đặc biệt biết ứng dụng tận dụng yếu tố thiên nhiên để tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ.

3.2.4. Luôn tạo cơ hội và mở rộng quan hệ giao tiếp xã hội giữa trẻ với nhiều người giúp trẻ tự tin, tích cực, hứng thú với các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện; sưu tầm và sáng tạo thêm trò chơi bằng cách thường xuyên thay đổi cách chơi, luật chơi để khích lệ trẻ tham gia, chủ động chơi- tập - thử nghiệm với các loại thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; khuyến khích trẻ tự tạo ra đồ chơi, trò chơi theo ý tưởng riêng của mình; tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động chơi tự do, hội thi, lễ hội... để trẻ được trải nghiệm và “tập làm”.

3.2.5. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cha mẹ học sinh và cộng đồng về ý nghĩa của việc xây dựng môi trường giáo dục trong trường mầm non; tạo

hiều cơ hội cho gia đình và cộng đồng được tham gia vào các hoạt động của nhà trường; xây dựng mối quan hệ tích cực đối với gia đình trẻ, phối hợp chặt chẽ với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tôn trọng sự khác biệt và nhu cầu của mỗi gia đình để có những phối hợp với từng gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ bằng nhiều hình thức, phương pháp nhằm thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia hiệu quả vào công tác xây dựng môi trường giáo dục trong trường mầm non.

Môi trường trong lớp học:

Đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu được thay đổi và bổ sung phù hợp với mục tiêu chủ đề/hoạt động và hứng thú của trẻ.

Có nguyên vật liệu mang tính mở (lá cây, hạt hạt...), sản phẩm hoàn thiện, sản phẩm chưa hoàn thiện...

Có sản phẩm mua sẵn, sản phẩm cô và trẻ tự làm, sản phẩm của địa phương đặc trưng văn hóa vùng miền (trang phục, dụng cụ lao động...)

Đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu an toàn, vệ sinh, phù hợp với thể chất và tâm lý của trẻ mầm non.

Lồng ghép việc 5E, EDP trong tạo môi trường cho trẻ

Ưu tiên sử dụng các đồ dùng công nghiệp thực hiện các hoạt động giáo dục

Môi trường ngoài lớp học:

Xây dựng môi trường ngoài lớp học phù hợp, an toàn, sạch đẹp, hấp dẫn sẽ tạo cơ hội cho trẻ hoạt động, đáp ứng nhu cầu chơi của trẻ.

Xây dựng góc tuyên truyền phong phú đa dạng, đồ dùng bền đẹp theo hướng công nghiệp. Không che kín các cánh cửa đại, cửa sổ

Khi bố trí các góc/khu vực hoạt động ngoài trời cần lưu ý: Các góc/khu vực hoạt động ngoài trời cần được xác định rõ ràng; mỗi góc/khu vực hoạt động có nhiều loại học liệu, đồ chơi và phương tiện, trong đó có loại đặc trưng cho từng góc/khu vực, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động; đồ chơi, học liệu, trang thiết bị ở các góc/khu vực hoạt động đảm bảo an toàn, vệ sinh: không có đồ sắc nhọn, không độc hại, được vệ sinh sạch sẽ, được bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa kịp thời, tạo hình ảnh và ấn tượng riêng của trường/lớp.

Bố trí phân công lịch tham gia hoạt động ngoài trời trên sân trường đảm bảo khung thời gian, số lượng, không gian hoạt động cho phù hợp thực tế của nhà trường

Xây dựng tủ sách NT phong phú, đa dạng

3.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt hàng ngày của bé.

Chỉ đạo giáo viên soạn bài đầy đủ, soạn bài trước khi lên lớp 3 ngày. Khuyến khích, động viên giáo viên thiết kế giáo án điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc – giáo dục trẻ hàng ngày.

Thực hiện chương trình 35 tuần (18 tuần/ HKI, 17tuần /HKII), trong đó:

+ Khối mẫu giáo 5 tuổi: 13 chủ đề.

+ Khối 3+ 4 tuổi: 12 chủ đề

+ Nhà trẻ: 10 chủ đề

Khai thác triệt để hiệu quả hạ tầng CNTT đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử như: Fanpage, Website, Facebook, Zalo,...để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình. Đặc biệt khai thác trang Website trong công tác tuyên thông giáo dục

Tích cực tham gia có hiệu quả xây dựng kho học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc CSGD trẻ tại gia đình qua các ứng dụng Fanpage, Website, Facebook, Zalo...

Định hướng cho giáo viên khai thác trò chơi ở các chương trình phần mềm hỗ trợ: Bé vui học Kidsmart, bút chì thông minh, sản phẩm E learning... cho trẻ ứng dụng hoạt động. Đặc biệt ứng dụng kho học liệu trò chơi “ ATGT” vào trong giáo dục trẻ

Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày. Thực hiện chương trình bắt đầu từ ngày 08/9/2025 và kết thúc ngày 23/5/2026

Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM trong thực hiện chương trình GDMN cho cán bộ, giáo viên. Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày

Triển khai Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới;

Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới;

Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, giáo dục cảm xúc... vào trong thực hiện Chương trình GDMN;

+ Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo, giáo dục phát triển cảm xúc cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”;

+ Duy trì mô hình công trường an toàn trong cơ sở GDMN, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội; bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non;

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, dịch bệnh; các cơ sở GDMN thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT;

Tiếp tục triển khai các tiêu chí của Chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề;

Tham gia có hiệu quả xây dựng kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN huyện góp phần hỗ trợ giáo viên hướng dẫn phụ huynh tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp lứa tuổi, giúp trẻ phát triển toàn diện đảm bảo mục tiêu giáo dục và kết quả mong đợi cuối độ tuổi được quy định trong khung chương trình giáo dục mầm non.

3.4. Đánh giá sự phát triển của trẻ, điều chỉnh kế hoạch giáo dục

* Nhiệm vụ: Chỉ đạo thực hiện theo dõi, quan sát, đánh giá sự PT của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kịp thời kế hoạch giáo dục phù hợp với sự PT của trẻ, có biện pháp tác động kịp thời giúp trẻ PT tốt, tạo nền tảng vững chắc và tâm thế sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

* Giải pháp:

100% các nhóm lớp ứng dụng CNTT vào việc đánh giá trẻ một cách thường xuyên, có hiệu quả và có kế hoạch điều chỉnh phù hợp trong công tác chăm sóc giáo

dục trẻ, xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ và khai thác các phần mềm trò chơi trên Internet.

100% GV thường xuyên theo dõi đánh giá trẻ thông qua hoạt động hàng ngày một cách chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của trẻ. Xác định cách đánh giá kết quả giáo dục hợp lý là rất quan trọng và cần thiết. Đánh giá kết quả giáo dục là đánh giá sự phát triển của trẻ

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả trẻ: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập; về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng các mục tiêu cần đạt ở từng độ tuổi của từng lĩnh vực phát triển, hướng tới phát triển năng lực của trẻ theo quy định hiện hành. Các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho từng nhóm lớp.

Lưu ý khi đánh giá sự phát triển của trẻ

Khi đánh giá sự phát triển của trẻ là quá trình thu thập thông tin về trẻ một cách có hệ thống và phân tích, đối chiếu với mục tiêu đã đặt ra, nhận định mức độ phát triển của trẻ nhằm điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ một cách phù hợp.

*** Tập trung đánh giá theo các nội dung như:**

Tình trạng sức khỏe trẻ.

Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ.

Kiến thức kỹ năng của trẻ.

Đánh giá mức độ phát triển của trẻ về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội, thẩm mỹ.

Khi đánh giá giáo viên cần sử dụng phương pháp sau.

Quan sát, trò chuyện, giao tiếp với trẻ, phân tích sản phẩm hoạt động của trẻ, sử dụng tình huống và bài tập trắc nghiệm.

Trao đổi với cha mẹ/ người chăm sóc trẻ

- Kết quả đánh giá được ghi chép lưu giữ để kịp thời điều chỉnh kế hoạch chăm sóc cho phù hợp.

Áp dụng đánh giá trẻ theo quá trình

4. Lựa chọn giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện CTGDMN

- Nhà trường lựa chọn giải pháp sáng tạo “Ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông”(Có kế hoạch cụ thể kèm theo).

- Phát động 100% nhóm lớp đăng ký thực hiện giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện CTGDMN.

5. Các hoạt động bổ trợ

* Cho trẻ làm quen với tiếng anh:

- Nhà trường không đủ điều kiện mời giáo viên của trung tâm về dạy trẻ làm quen với tiếng anh.

- Nhà trường có giải pháp:

+ Mua phần mềm cho trẻ mầm non làm quen với tiếng anh để dạy trẻ qua phần mềm Isping, phần mềm monkeyjunior

+ Đầu tư CSVC phòng học cho trẻ LQTA

+ Thời điểm tổ chức: Hoạt động chiều

6. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm, ngày hội ngày lễ, hoạt động trải nghiệm

6.1. Chuyên đề.

- **Chuyên đề củng cố** : Tổng kết thực hiện Chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm Trung tâm”

- **Chuyên đề củng cố** : Củng cố nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Chuyên đề củng cố “ Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển giáo dục vận động trong lớp học đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

Áp dụng phương pháp giáo dục STEAM tại trường

Hưởng ứng giải pháp chuyên môn cấp thành phố với các nội dung

- Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Tăng cường cho trẻ hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa địa phương

Ứng dụng phương pháp STEAM trong lĩnh vực phát triển nghệ thuật cho trẻ trong trường mầm non

Ứng dụng công nghệ AI trong tổ chức hoạt động kể chuyện sáng tạo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Kích hoạt năng lực cá nhân của trẻ qua hoạt động trải nghiệm tại các phòng chức năng

Nâng cao chất lượng GDMN từ sân chơi trải nghiệm sáng tạo của trẻ

6.2. Ngày hội ngày lễ

- Trong năm học nhà trường triển khai kế hoạch và xây dựng các ngày hội, ngày lễ trong năm:

+ Khai giảng năm học 5 tháng 9 năm 2025

- + Bé vui tết trung thu.(Tháng 10 năm 2025)
- + Những chiến sỹ ty hon 22 / 12.(Tháng 12 năm 2025)
- + Bé vui đón tết cổ truyền (Tháng 2/2026)
- + Ngày Hội 8/3 (Tháng 3/2026)
- + Ngày Hội 19/5 (Tháng 5/2026)
- + Bé khỏe, bé ngoan và lễ ra trường cho trẻ 5T.(Tháng 6 năm 2026)

6.3. Hoạt động trải nghiệm

- Tổ chức khai giảng năm học mới, năm học 2025-2026.
- Tổ chức vui tết trung thu cho các bé.
- Sân chơi “ Những chiến sỹ ty hon”
- Bé vui đón tết cổ truyền (Tháng 2/2026)
- + Ngày Hội 8/3 (Tháng 3/2026)
- Liên hoan bé khỏe ngoan – Lễ ra trường cho trẻ 5T.
- Thăm quan làng nghề làm lưới, khu Spa
- Trải nghiệm bắt cá
- Thăm quan khu di tích đình chùa Quang Long
- Thăm quan khu di tích cấp Quốc gia đặc biệt đền thờ trạng trình Nguyễn

Bình Khiêm.

- Thăm quan trường Tiểu học

7. Phân công trách nhiệm, kiểm tra đánh giá, hỗ trợ chuyên môn

Thực hiện theo như phân công thực hiện tại Kế hoạch số /KH-MN Trần Dương ngày tháng năm 2025 về việc phát triển chương trình giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường mầm non Trần Dương.

Danh sách phân công tổ MG

Stt	Họ tên	Năm sinh	Trình độ	Nhiệm vụ phân công
1	Nguyễn Thị Liên	09/12/1993	ĐH	5TA1
2	Lê Thị Trang	19/09/1996	ĐH	5TA1
3	Đỗ Thị Thanh	10/06/1992	ĐH	5TA2
4	Trần Thị Loan	17/06/1997	ĐH	5TA2
5	Đào Thị Trang	02/11/1990	ĐH	5TA3
6	Vũ Thị Hiệp	14/11/1992	ĐH	5TA3
7	Đặng Thị Tuyết Minh	02/01/1984	ĐH	5TA4
8	Trần Thị Hiền	18/07/1992	CĐ	5TA4
9	Đào Thị Lan Hương	03/05/1996	ĐH	4TB1
10	Đặng Thị Phượng	01/12/1984	ĐH	4TB1

11	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	05/11/1992	ĐH	4TB2
12	Nguyễn Thị Dung	12/09/1979	ĐH	4TB2
13	Lương Thị Hiền	21/08/1988	ĐH	4TB3
14	Nguyễn Thị Lan	15/10/1970	ĐH	4TB3
15	Bùi Thị Duyên	22/03/1989	ĐH	4TB4
16	Nguyễn Thị Thảo	17/01/1998	ĐH	4TB4
17	Bùi Thị Mai	14/07/1991	ĐH	3TC1
18	Nguyễn Bích Thủy	23/09/1978	ĐH	3TC1
19	Đoàn Thị Nhung	18/07/1989	ĐH	3TC2
20	Đỗ Thị Sinh	01/01/1992	ĐH	3TC3
21	Hà Thị Lệ Thuý	17/01/1991	ĐH	3TC3
22	Vũ Thị Thùy	14/01/1992	ĐH	3TC4

Danh sách phân công tổ nhà trẻ

1	Bùi Thị Sáu	16/03/1969	TC	Nhà trẻ 1
2	Bùi Thị Khuyên	27/11/1993	ĐH	Nhà trẻ 1
3	Đoàn Thị Mai	20/09/1994	ĐH	Nhà trẻ 2
2	Nguyễn Thị Yêu	09/09/1969	TC	Nhà trẻ 2
5	Trần Thị Thu Hà	23/10/1994	ĐH	Nhà trẻ 3
6	Bế Thị Hiền	6/5/1990	CĐ	Nhà trẻ 3
7	Trần Thị Lý	15/03/1992	ĐH	Nhà trẻ 4
8	Nguyễn Thị Luyến	09/09/1980	ĐH	Nhà trẻ 4

8. Công tác truyền thông, phối kết hợp với cha mẹ và cộng đồng:

Thời gian (tháng)	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	
			Người phụ trách	Người phối hợp
Tháng 9/2025	Họp phụ huynh học sinh	Họp phụ huynh đầu năm học thống nhất các khoản thu chi và cách phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.	- BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp	Phụ huynh học sinh
Tháng 9,10/2025	Tổ chức khai giảng năm học mới, năm học 2025-2026.	Tổ chức buổi khai giảng cho trẻ tại sân trường.	BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp	Phụ huynh học sinh

	Tổ chức vui tết trung thu cho các bé.	Liên hoan các tiết mục văn nghệ vui tết trung thu	BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp	Phụ huynh học sinh
Tháng 12/2025	Sân chơi “ Những chiến sỹ tí hon”	Tổ chức sân chơi “ Những chiến sỹ tí hon” Dưới hình thức trò chơi vận động nhằm phát triển thể chất cho trẻ.	BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp.	Phụ huynh học sinh
Tháng 2/2026	Bé vui đón tết Cổ truyền	Tổ chức các hoạt động vui chơi đón tết	BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp.	Phụ huynh học sinh
Tháng 5/2026	Liên hoan bé khỏe ngoan – Lễ ra trường cho trẻ 5T	Liên hoan văn nghệ ở các khối lớp và tổ chức làm lễ ra trường cho trẻ 5T	BGH Giáo viên chủ nhiệm các lớp.	Phụ huynh học sinh

V. Kế hoạch thực hiện cụ thể theo tháng

Thời gian (tháng)	Nội dung công việc	Người thực hiện	
		Người phụ trách	Người phối hợp
Tháng 8/2025	Tổ chức cho 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn của SGD đã bồi dưỡng	HPCM	Giáo viên
	+ Nâng cao kỹ năng phát triển chương trình nhà trường và khai thác ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục.	HPCM	TTCM+GV
	- Chỉ đạo giáo viên, dự kiến chương trình xây dựng kế hoạch năm học,	HPCM	TTCM
	+ củng cố phương pháp các bộ môn – Thống nhất xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT-GDMN ngày 31/12/2020, tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và tình hình thực tế của địa phương, thực hành thao tác trên máy tính, Phát triển	HPCM	TTCM

	chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em ở địa phương Ứng dụng steam trong xây dựng kế hoạch giáo dục.		
	+ Thống nhất tạo môi trường trong lớp học theo quan điểm GDLTLT	HPCM	GV
	“ Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc cho trẻ mầm non trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non”	HPCM	TTCM MG
Tháng 9/2025	- Duyệt kế hoạch năm học của các lớp. -Thống nhất cách soạn bài.	HPCM	Giáo viên Phụ huynh học sinh
	Hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhánh, đánh giá trẻ cuối chủ đề	HPCM	GV
	- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác truyền thông tới các bậc phụ huynh thông qua “ Ngày hội đến trường của bé”, ngày tết trung thu.	HPCM	GV+ PHHS
	- Chỉ đạo giáo viên đăng ký giải pháp sáng tạo, đăng ký module BDTX	HPCM	GV
	Chỉ đạo việc thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ trong trường mầm non.	HPCM	GV
	- Xây dựng quy chế chuyên môn.	HPCM	TTCM
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 9	HPCM	TTCM
	- Duyệt HSSS của giáo viên.	HPCM	TTCM
	Hướng dẫn cách xây dựng và thiết kế video bài truyền thông	HPCM	TTCM
	Tổ chức kiểm tra nề nếp đầu năm,	HPCM	TTCM+ các khối trưởng
Tháng 10/2025	- Tổ chức vui tết trung thu cho trẻ.	HPCM	TTCM
	- Đăng kí một hoạt động với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Giải pháp: “ Ứng dụng AI trong công tác truyền thông ”	HPCM	TTCM
	- Học quy chế chuyên môn.	HPCM	GV

	Tổ chức Chuyên đề phát triển GD cảm xúc cho trẻ NT, 3T	HPCM	GV+PHHS
	- Tổ chức cho giáo viên tạo môi trường sáng tạo trong các góc chơi và môi trường bên ngoài để chào mừng ngày 20/10 ngày liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.	HPCM	GV
	Ứng dụng CNTT trong công tác CSGD trẻ	HPCM	TTCM+GV
	BDCM ; Ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông	HPCM	TTCM+GV
	BDCM: Hướng dẫn viết báo cáo giải pháp chuyên môn	HPCM	TTCM+GV
	- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	HPCM	GV
	- Kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt 1 ngày của trẻ.	HPCM	GV
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 10	HPCM	GV
	- Duyệt HSSS	HPCM	GV+PHHS
	- Kiểm tra chất lượng giữa học kỳ 1	HPCM	GV
Tháng 11/2025	- Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm “ Ngày nhà giáo Việt nam 20/11” cụ thể như sau: + Mỗi đồng chí giáo viên đăng ký 1 tiết dạy tốt, 1 ngày dạy tốt	HPCM	TTCM+ Khối trưởng+ Ban thi đua
	Bồi dưỡng GV tham dự giáo viên dạy giỏi cấp xã, TP	HPCM	TTCM+GV
	- Ứng dụng AI tạo bài hát và hội thoại		
	- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	HPCM	GV
	Tổ chức chuyên đề PT giáo dục cảm xúc Sell 4, 5 T		
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 11		
	- Duyệt kế hoạch chủ đề	HPCM	Giáo viên
	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN	HPCM	Giáo viên
Tháng 12/2025	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN.	HPCM	TTCM
	- Kiểm tra toàn diện giáo viên.	HPCM	TTCM

	- Kiểm tra hết học kì I.	HPCM	Ban chỉ đạo KTNB
	- Tổ chức chuyên đề cấp trường steam(PTNT) NT, 3T	HPCM	TTCM+ GV
	- Tổ chức sân chơi chiến sĩ tí hon với các hoạt động, trò chơi phát triển vận động đối với trẻ mẫu giáo. Phát động khối nhà trẻ thiết kế trò chơi vận động cho trẻ nhà trẻ.	HPCM	TTCM+ GV
	- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn học kì I.	HPCM	TTCM
	Hướng dẫn viết SKKN, chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường		
	- Tổ chức sân chơi với các TC vận động phát triển vận động cho trẻ	HPCM	TTCM+ GV
	Các lớp báo cáo giải pháp sáng tạo của lớp	HPCM	TTCM
	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ	HPCM	TTCM+ GV
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 12 - Duyệt HSSS	HPCM	Giáo viên Phụ huynh học sinh
	Kiểm tra đánh giá các giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.	HPCM	TTCM+ GV
Tháng 1/2026	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN.	HPCM	TTCM
	Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống một số bệnh, dịch thường gặp trong cơ sở GDMN	HPND	TTCM+ GV
	Thẩm định sáng kiến kinh nghiệm cấp trường	Ban thi đua	TTCM+TP CM
	Các lớp báo cáo giải pháp sáng tạo của lớp	HPCM	TTCM
	Lên tiết chuyên đề trường, thực hành minh họa steam lĩnh vực PTTM (4T+5T)	HPCM	TTCM+ GV
	- Kiểm tra toàn diện giáo viên.	HPCM	TTCM+ GV
	BDCM: Ứng dụng AI tạo video		

	- Kiểm tra việc sinh hoạt tổ, khối.	HPCM	TTCM
	- Dự sinh hoạt chuyên môn cấp Thành phố .	HPCM	GV cốt cán
	- Duyệt HSSS.	HPCM	TTCM
	Tổ chức ngày hội bé vui đón tết cổ truyền	HPCM	TTCM+GV
	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ		
	Kiểm tra chất lượng trẻ 5 tuổi	HPCM	TTCM+GV
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 1	HPCM	TTCM+GV
Tháng 2/2026	Tổ chức chuyên đề 5E, EDP, (3,4,5T)	HPCM	TTCM+GV
	BDCM: Tạo video, tranh động trên phần mềm Canva	HPCM	TTCM+GV
	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN.	HPCM	TTCM
	- Kiểm tra toàn diện giáo viên.	HPCM	TTCM
	- Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề.	HPCM	TTCM
	- Duyệt HSSS	HPCM	TTCM
	-Kiểm tra đột xuất, dự giờ rút kinh nghiệm	HPCM	GV
	Dự giờ các nhóm lớp	HPCM	GV
	Các lớp báo cáo giải pháp sáng tạo của lớp	HPCM	TTCM
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 2	HPCM	Giáo viên Phụ huynh Học sinh
	-Kiểm tra chất lượng giữa học kỳ 2	HPCM	TTCM+GV
TTháng 3/2026	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN	HPCM	TTCM+GV
	Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ AI trong lĩnh vực PTNN (5T,4T)	HPCM	TTCM+GV
	BDCM: Ứng dụng AI tạo truyện tranh	HPCM	TTCM+GV
	- Phát động phong trào thi đua dạy tốt – học tốt nhân dịp chào mừng ngày 8/3 ngày quốc tế phụ nữ	HPCM	TTCM+GV

	- Kiểm tra toàn diện giáo viên.	HPCM	TTCM
	- Tổ chức chuyên đề ngày Hội steam	HPCM	TTCM
	- Duyệt HSSS.	HPCM	TTCM
	Tổ chức tổng kết hội thảo chương trình tôi yêu Việt Nam	HPCM	TTCM
	Các lớp báo cáo giải pháp sáng tạo của lớp	HPCM	TTCM
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 3	HPCM	Giáo viên
Tháng 4/2026	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN.	HPCM	TTCM
	- Duyệt HSSS.	HPCM	TTCM
	Các lớp báo cáo giải pháp sáng tạo của lớp	HPCM	TTCM
	BDCM Giáo dục đạo đức cho trẻ trong trường mầm non	HPCM	Giáo viên
	Chuyên đề các lĩnh vực PTTC (NT,3T)	HPCM	Giáo viên
	- Bồi dưỡng chuyên môn chuyên đề.	HPCM	TTCM+ GV
	- Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 4	HPCM	Giáo viên
Tháng 5/2026	- Kiểm tra hết học kì II.	HPCM	TTCM+ GV
	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN.	HPCM	TTCM
	- Chỉ đạo giáo viên hoàn thiện HSSS cuối năm.	HPCM	TTCM
	- Đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên, hoàn thiện báo cáo các chuyên đề trong năm học	HPCM	TTCM
	Tổ chức hoạt động trải nghiệm “ Thăm quan trường tiểu học”	HPCM	TTCM
	- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, PHT, giáo viên mầm non	HPCM	TTCM+ GV
	- Chỉ đạo giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học và hoàn thiện tổng hợp kết quả đánh giá trẻ.	HPCM	TTCM+ GV
	- Tổ chức liên hoan bé khỏe ngoan, vui tết thiếu nhi và chia tay trẻ 5 tuổi vào lớp 1. - Chỉ đạo các tổ xếp loại, bình bầu tháng 5	HPCM	Giáo viên

	- Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng chuyên môn, BDTX của giáo viên năm học 2026 - 2027	HPCM	TTCM+ GV
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa đối với trẻ khối 5 tuổi.	HPCM	TTCM+ GV

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CTGDMN năm học 2025-2026, nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời./.

Nơi nhận:

- CB, GV (thực hiện);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PT

Bùi Thị huyên

